

Cập Nhật Diễn Biến Dòng Tiền

Tháng 9/2026

Hoàng Việt Phương

Giám đốc Khối Phân tích và Tư vấn đầu tư

phuong.hoangviet@vndirect.com.vn

Nguyễn Bá Khương

Chuyên viên Phân tích Cao cấp

khuong.nguyenba@vndirect.com.vn

VNDIRECT

**Dòng vốn ETF toàn cầu chứng lại,
Việt Nam tiếp tục bị rút vốn**



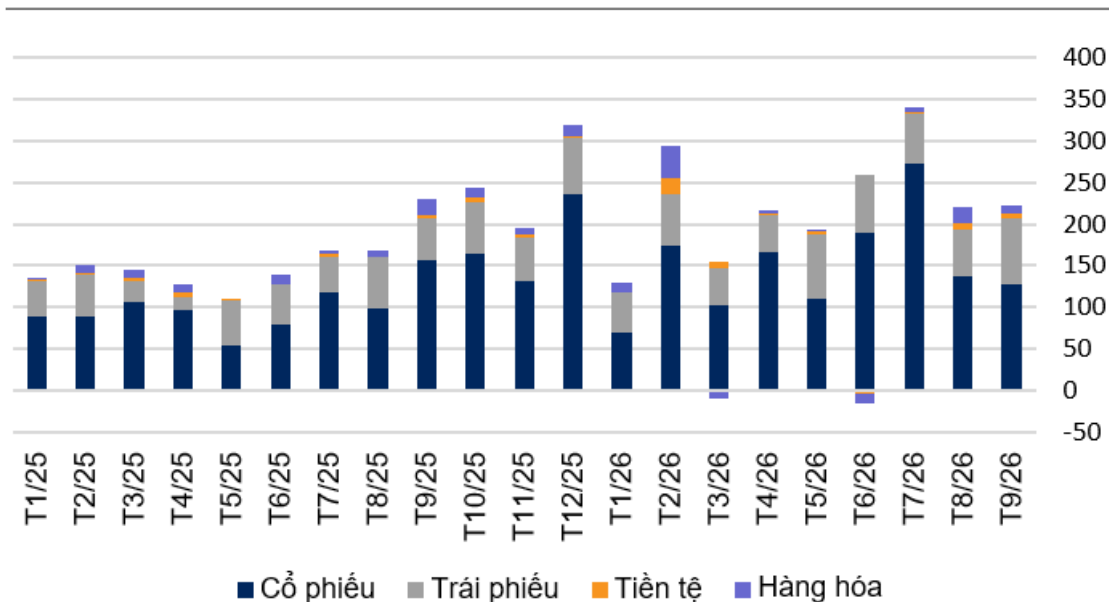
Thế giới

- Dòng vốn ETF toàn cầu **tiếp tục hút ròng trong tháng 9**, dù tốc độ hút ròng chậm lại ở một số nhóm tài sản, trong bối cảnh bất định địa chính trị và giá năng lượng cao làm gia tăng lo ngại về lạm phát và triển vọng chính sách tiền tệ. ETF cổ phiếu hút ròng **127 tỷ USD**, giảm **7% sv tháng trước**, đánh dấu tháng giảm thứ hai liên tiếp kể từ đỉnh tháng 7. Trong khi đó, ETF trái phiếu hút ròng **78,8 tỷ USD**, tăng **40% sv tháng trước** và cao nhất từ đầu năm. ETF tiền tệ và hàng hóa lần lượt hút ròng **5,7 tỷ USD** (-15% sv tháng trước) và **9,6 tỷ USD** (-52,4%).
- **ETF cổ phiếu tại các thị trường phát triển tiếp tục hút ròng nhưng quy mô giảm**, đạt khoảng **83 tỷ USD** trong tháng 9, giảm **22,8% sv tháng trước**, đánh dấu tháng giảm thứ hai liên tiếp. Dù vậy, dòng vốn vẫn duy trì ở mức cao. Trong khi đó, **ETF cổ phiếu tại các thị trường mới nổi đảo chiều sang hút ròng 11,3 tỷ USD**, sau khi rút ròng trong tháng 8, cho thấy dòng vốn vào nhóm thị trường này vẫn biến động trước những bất định về triển vọng tăng trưởng và rủi ro địa chính trị.

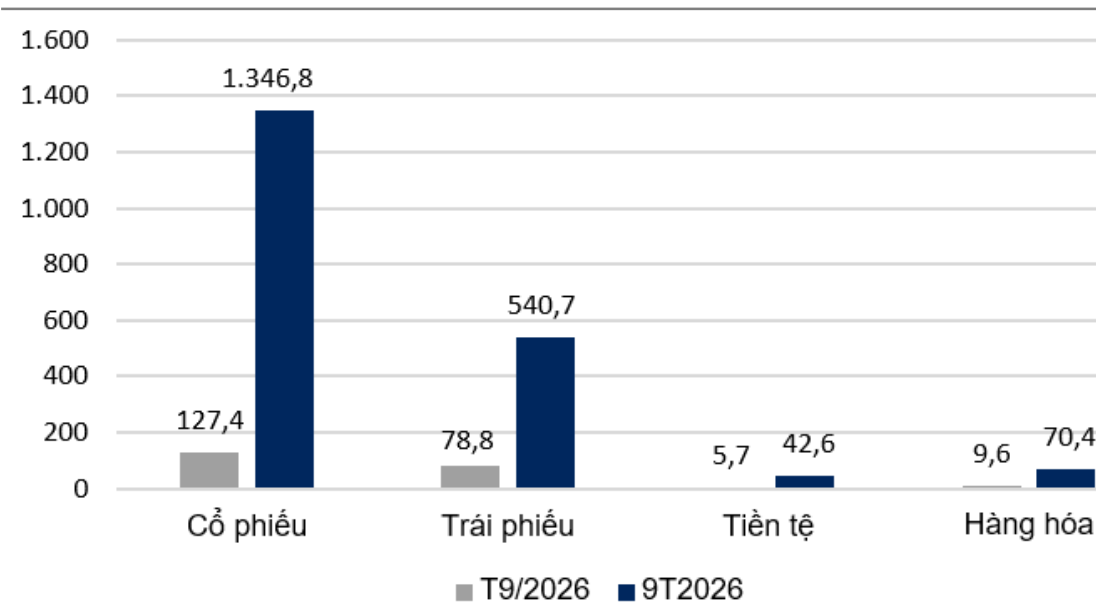
Việt Nam

- **Thanh khoản thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục duy trì ở mức thấp.** Trong tháng 9, giá trị và khối lượng khớp lệnh bình quân trên HoSE lần lượt đạt gần 13,3 nghìn tỷ đồng/phiên và 512 triệu cổ phiếu/phiên, cùng giảm 6,4% sv tháng trước và là mức thấp nhất trong hơn một năm qua.
- **Khối ngoại gia tăng bán ròng nhưng dòng vốn phân hóa theo ngành.** Giá trị bán ròng trên HoSE đạt hơn 4,8 nghìn tỷ đồng, gần gấp 3 lần tháng trước, đánh dấu tháng bán ròng thứ 9 liên tiếp. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2026, giá trị bán ròng đạt hơn 97,8 nghìn tỷ đồng, tương đương cùng kỳ năm 2025. Áp lực bán tập trung tại nhóm Bất động sản và Ngân hàng, trong khi khối ngoại mua ròng tại Thực phẩm & Đồ uống, Công nghệ thông tin và Dầu khí.
- **Dòng vốn ETF tại Việt Nam tiếp tục rút ròng nhưng áp lực đã hạ nhiệt.** Trong tháng 9, các ETF cổ phiếu Việt Nam rút ròng khoảng 689 tỷ đồng; lũy kế 9 tháng đạt hơn 6,7 nghìn tỷ đồng, giảm 55,3% sv cùng kỳ năm 2025.

Dòng vốn vào ròng các quỹ ETF toàn cầu theo kênh tài sản theo tháng (đv: tỷ USD)

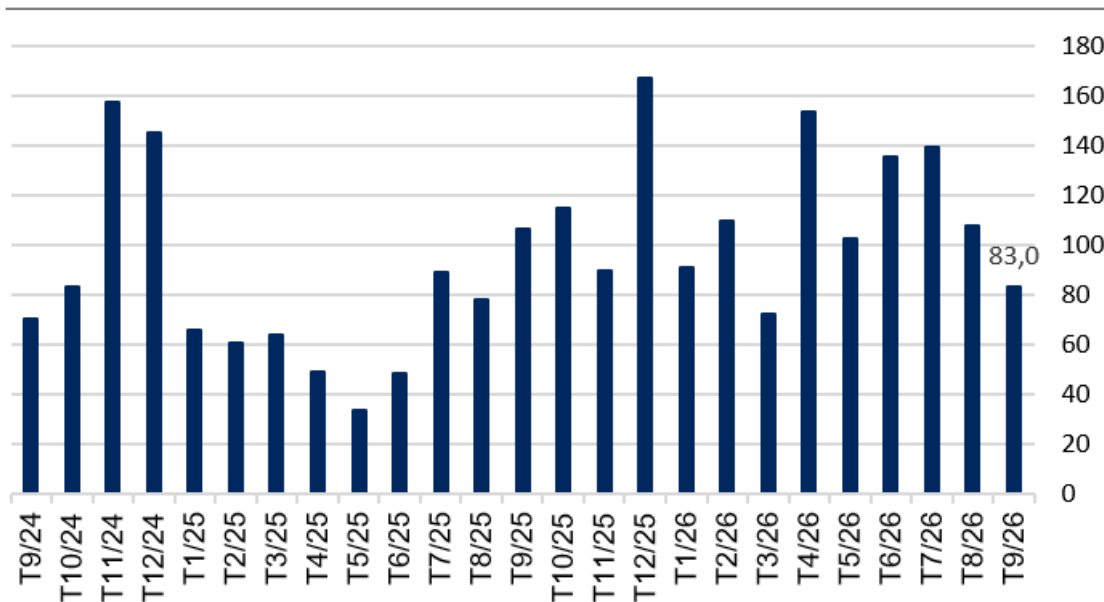


Dòng vốn vào ròng các quỹ ETF toàn cầu theo kênh tài sản từ đầu năm (đv: tỷ USD)

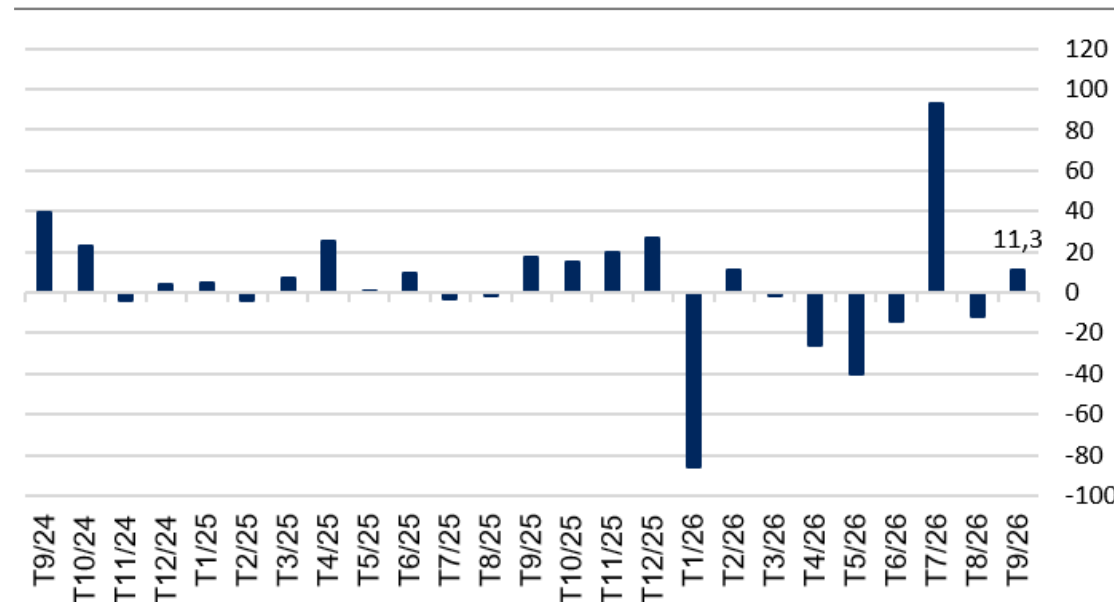


- Dòng vốn ETF toàn cầu **tiếp tục hút ròng trong tháng 9**, dù tốc độ hút ròng chậm lại ở một số nhóm tài sản, trong bối cảnh bất định địa chính trị và giá năng lượng cao làm gia tăng lo ngại về lạm phát và triển vọng chính sách tiền tệ. ETF cổ phiếu hút ròng **127 tỷ USD**, giảm **7% sv tháng trước**, đánh dấu tháng giảm thứ hai liên tiếp kể từ đỉnh tháng 7, cho thấy dòng vốn vào nhóm tài sản rủi ro đang có dấu hiệu giảm tốc.
- ETF trái phiếu tiếp tục thu hút dòng vốn mạnh**, với mức hút ròng **78,8 tỷ USD**, tăng **40% sv tháng trước** và cao nhất từ đầu năm. Diễn biến này phản ánh nhu cầu gia tăng đối với các tài sản có thu nhập cố định nhằm **đa dạng hóa và cân bằng rủi ro danh mục**.
- Dòng vốn vào các tài sản thay thế và hàng hóa vẫn tích cực**. ETF tiền tệ hút ròng **5,7 tỷ USD** (-15% sv tháng trước), trong khi ETF hàng hóa hút ròng **9,6 tỷ USD** (-52,4%). Dù giảm so với tháng trước, dòng vốn vẫn ở mức cao so với các tháng đầu năm, nhờ nhu cầu **phòng ngừa rủi ro trước bất định địa chính trị, lạm phát và biến động giá năng lượng**.

Dòng vốn vào ròng quỹ ETF cổ phiếu thị trường phát triển theo tháng (đv: tỷ usd)



Dòng vốn vào ròng quỹ ETF cổ phiếu thị trường mới nổi theo tháng (đv: tỷ usd)



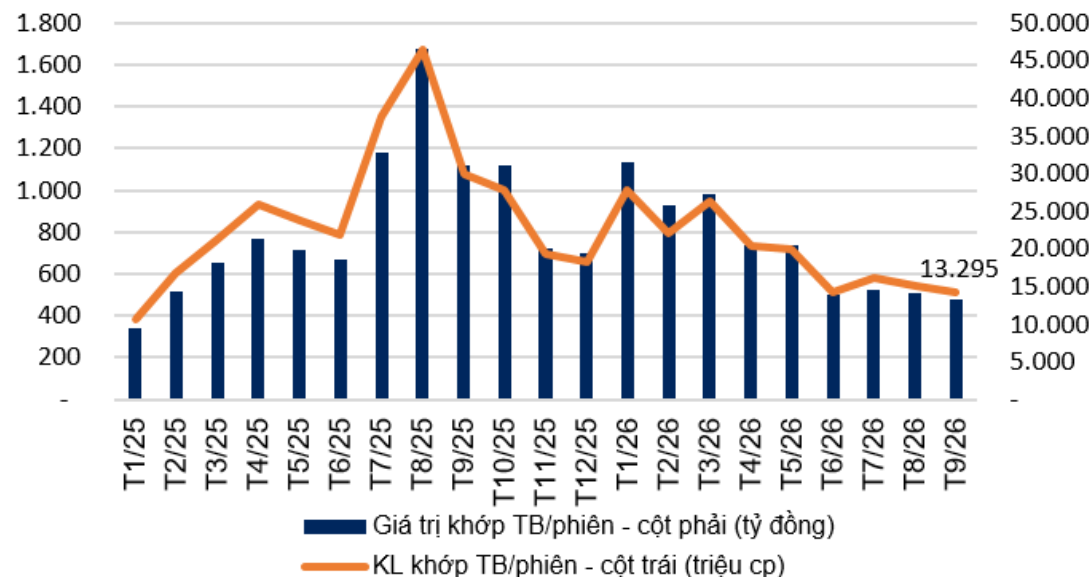
- **ETF cổ phiếu tại các thị trường phát triển tiếp tục hút ròng nhưng quy mô giảm**, đạt khoảng **83 tỷ USD trong tháng 9**, giảm **22,8% sv tháng trước** và là tháng giảm thứ hai liên tiếp. Dù vậy, dòng vốn vẫn ở mức khá cao, cho thấy **nhu cầu đầu tư vào cổ phiếu tại các thị trường phát triển vẫn được duy trì**, dù tâm lý nhà đầu tư thận trọng hơn trước các bất định về tăng trưởng, lạm phát và chính sách tiền tệ.
- **Dòng vốn ETF cổ phiếu tại các thị trường mới nổi đảo chiều sang hút ròng**, đạt khoảng **11,3 tỷ USD trong tháng 9**, sau khi ghi nhận rút ròng trong tháng 8. Diễn biến này cho thấy **dòng vốn vào các thị trường mới nổi vẫn nhiều biến động**, khi nhà đầu tư cân nhắc triển vọng tăng trưởng và các rủi ro địa chính trị.

Dòng vốn vào ròng các quỹ ETF cổ phiếu tại một số nước theo tháng (đơn vị: triệu USD)

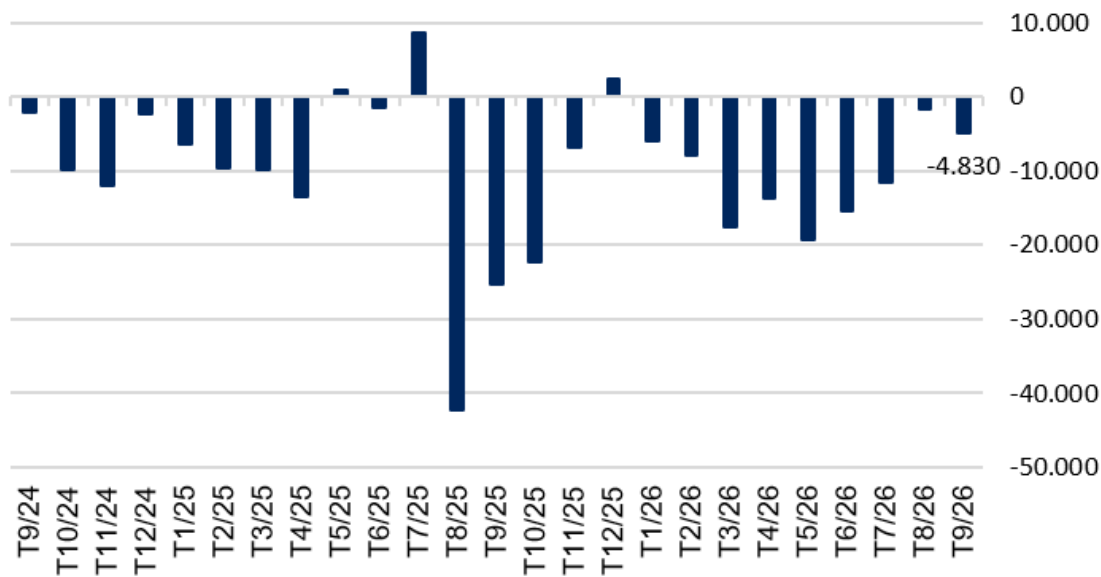
	Mỹ	Nhật	Hàn Quốc	Singapore	Trung Quốc	Đài Loan	Ấn Độ	Thái Lan
T9/26	57.691	5.717	-2.593	456	5.128	-265	2.222	78
T8/26	92.591	1.835	2.078	261	-17.988	-1.655	316	-31
T7/26	106.253	4.634	10.300	284	69.830	11.981	-15	27
T6/26	125.392	1.804	2.212	326	-23.471	7.000	203	90
T5/26	106.088	-8.164	352	65	-47.664	4.875	762	-10
T4/26	133.126	4.474	2.928	53	-37.166	2.146	-432	-44
T3/26	33.627	4.889	6.412	161	-8.024	8.919	-1.703	-54
T2/26	59.608	5.660	11.805	168	-15.150	1.769	929	31
T1/26	58.202	1.044	6.744	189	-115.511	-907	176	34
T12/25	134.636	2.665	1.783	44	12.753	611	630	2
T11/25	68.238	-4.768	4.316	63	2.263	4.937	452	-2
T10/25	87.348	4.392	1.342	49	8.206	1.235	421	8
T9/25	83.743	3.138	1.530	185	8.246	-1.284	246	-19
T8/25	58.541	-3.143	825	51	-1.270	-424	-795	-36
T7/25	66.293	-1.844	2.748	58	-8.960	-1.368	407	51
T6/25	33.024	-1.503	1.587	50	-4.968	3.770	561	17
T5/25	32.115	-8.211	-515	104	-6.534	1.588	827	3
T4/25	30.293	5.195	955	-227	20.201	2.990	505	-30

- Dòng vốn ETF cổ phiếu toàn cầu tiếp tục phân hóa giữa các thị trường trong tháng 9.
- Tại các thị trường phát triển, Mỹ tiếp tục là điểm đến chính của dòng vốn ETF cổ phiếu, với giá trị hút ròng **57,7 tỷ USD**, giảm **37,7% sv tháng trước** và đánh dấu tháng suy giảm thứ tư liên tiếp. **Hàn Quốc đảo chiều sang rút ròng gần 2,6 tỷ USD**, so với mức hút ròng gần **2,1 tỷ USD** trong tháng 8. Trong khi đó, **dòng vốn vào Nhật Bản và Singapore tiếp tục cải thiện** trong tháng 9.
- Tại các thị trường mới nổi, dòng vốn ETF cổ phiếu cũng diễn biến phân hóa. **Trung Quốc** hút ròng hơn **5,1 tỷ USD**, đảo chiều đáng kể so với mức rút ròng gần **18 tỷ USD** trong tháng 8. **Ấn Độ tiếp tục hút ròng hơn 2,2 tỷ USD**, tăng mạnh so với tháng trước. Trong khi đó, **Đài Loan ghi nhận tháng rút ròng thứ hai liên tiếp**, với giá trị rút ròng khoảng **265 triệu USD**, giảm mạnh so với mức hơn **1,6 tỷ USD** trong tháng 8.

Thanh khoản khớp lệnh TB/phiên theo tháng sàn HoSE

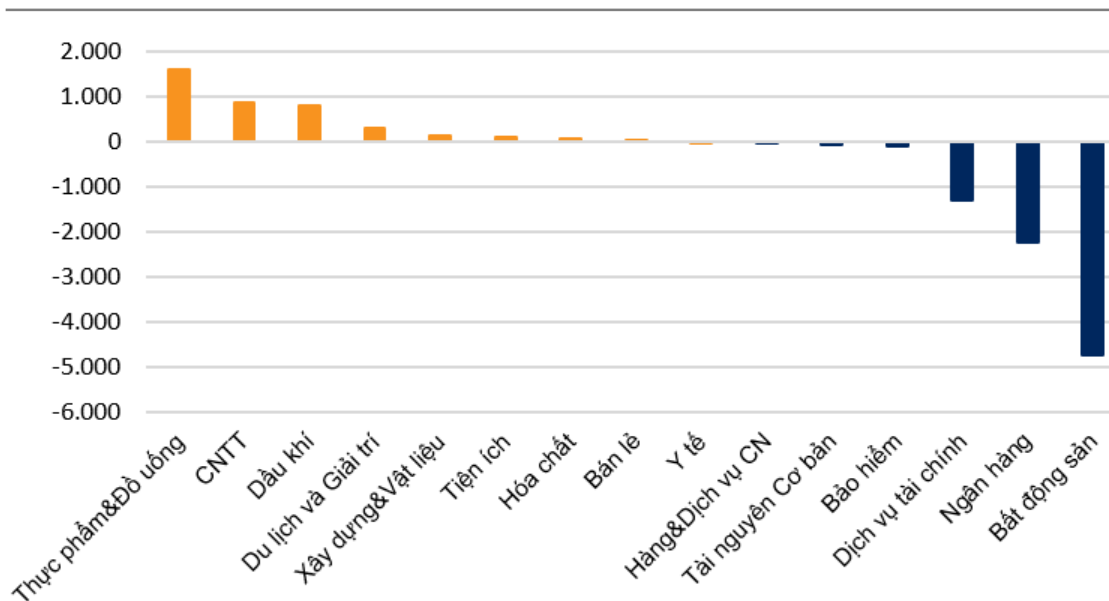


Giá trị mua/(bán) ròng của NĐT nước ngoài theo tháng sàn HoSE (đv: tỷ đồng)

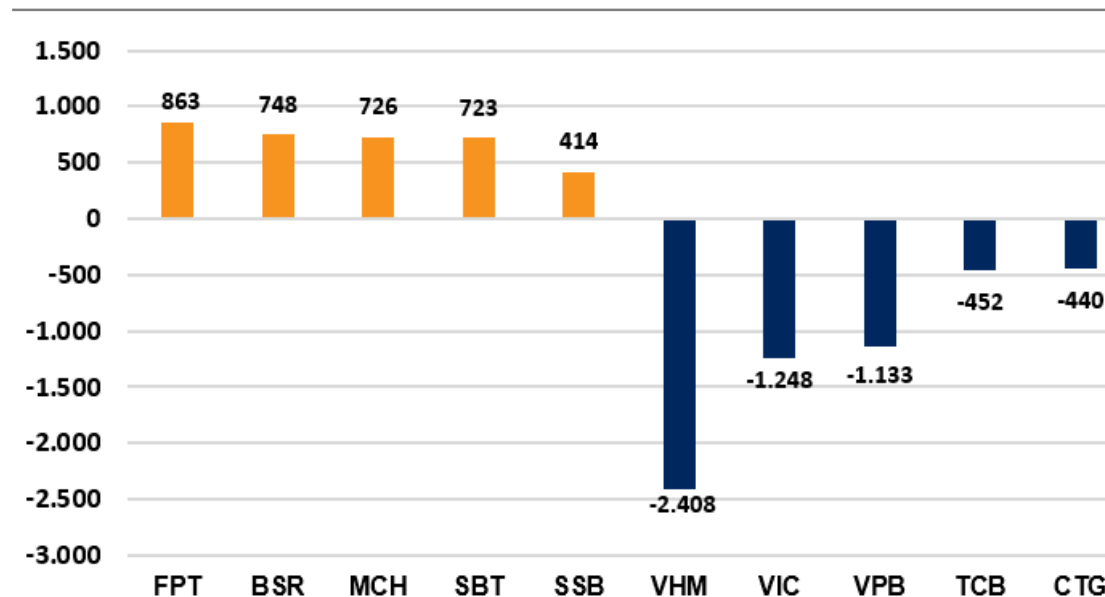


- Trong tháng 9, **thanh khoản thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục duy trì ở mức thấp**, khi nhà đầu tư thận trọng trước các bất định từ bên ngoài, cùng diễn biến lãi suất và thanh khoản hệ thống ngân hàng. Trên HoSE, **giá trị và khối lượng khớp lệnh bình quân đạt lần lượt gần 13,3 nghìn tỷ đồng/phiên và 512 triệu cổ phiếu/phiên**, cùng giảm **6,4% so với tháng 8** và là mức thấp nhất trong hơn một năm qua. Diễn biến này cho thấy **dòng tiền vào thị trường vẫn chưa thực sự cải thiện**.
- Sau khi giảm mạnh quy mô bán ròng trong tháng 8 và quay lại mua ròng trong tuần trước thời điểm Việt Nam chính thức được FTSE nâng hạng lên thị trường mới nổi thứ cấp (21/09), khối ngoại gia tăng bán ròng trở lại trong tuần cuối tháng 9. Qua đó, giá trị bán ròng trong tháng 9 đạt hơn 4,8 nghìn tỷ đồng trên HoSE, gần gấp 3 lần tháng trước và đánh dấu tháng bán ròng thứ 9 liên tiếp. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2026, giá trị bán ròng của khối ngoại trên HoSE đạt hơn 97,8 nghìn tỷ đồng, tương đương cùng kỳ năm 2025. **Áp lực bán ròng của khối ngoại tiếp tục gây sức ép lên tâm lý thị trường**.

Giá trị mua/(bán) ròng của NĐT nước ngoài theo nhóm ngành trong T9/2026 (đv: tỷ đồng)

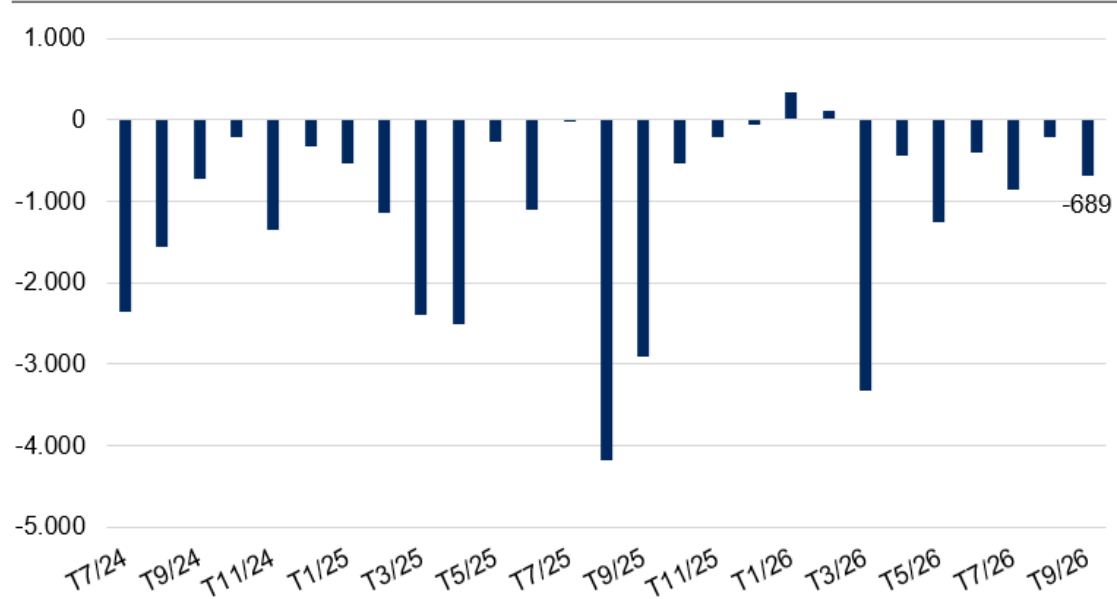


Top mã mua/(bán) ròng của NĐT nước ngoài trong T9/2026 (đv: tỷ đồng)



- **Áp lực bán ròng của khối ngoại trong tháng 9 tập trung chủ yếu ở các nhóm ngành vốn hóa lớn.** Bất động sản dẫn đầu với giá trị bán ròng hơn 4,7 nghìn tỷ đồng, tiếp đến là Ngân hàng với hơn 2,2 nghìn tỷ đồng và Dịch vụ tài chính với hơn 1,3 nghìn tỷ đồng. Các nhóm Bảo hiểm, Tài nguyên cơ bản và Hàng & Dịch vụ công nghiệp cũng ghi nhận bán ròng, nhưng với quy mô thấp hơn.
- **Ở chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng tại một số nhóm ngành,** nổi bật là Thực phẩm & Đồ uống, Công nghệ thông tin và Dầu khí; trong khi Du lịch & Giải trí, Xây dựng & Vật liệu và Tiện ích ghi nhận giá trị mua ròng khiêm tốn. Diễn biến này cho thấy dòng vốn ngoại phân hóa theo ngành, phản ánh xu hướng tái cơ cấu danh mục thay vì bán ròng trên diện rộng.

Các ETF tại Việt Nam bị rút ròng nhẹ trong T9/2026 (đv: tỷ đồng)



Chi tiết dòng vốn vào ròng các ETF tại Việt Nam trong T9/2026

Quỹ ETF	Tổng giá trị tài sản ròng (tỷ đồng)	Vốn vào ròng T9/26 (tỷ đồng)	Vốn vào ròng 9T2026 (tỷ đồng)	Tỷ suất lợi nhuận so với tháng trước (%)	Tỷ suất lợi nhuận so với năm trước (%)
VanEck Vectors Vietnam ETF	12.300	-157	-1.542	-5,18%	-4,33%
DCVFMVN Diamond ETF	10.500	-47	-920	-5,45%	-12,82%
Xtrackers FTSE Vietnam ETF	8.924	-239	-167	-5,13%	4,76%
Fubon FTSE Vietnam ETF	8.541	-169	-3.346	-4,63%	5,48%
DCVFM VN30 ETF	5.819	-92	-565	-3,27%	5,89%
KIM Growth VN30 ETF	2.360	-7	-124	-3,26%	5,77%
Global X MSCI Vietnam ETF	883	0	190	-3,79%	6,63%
Mirae Asset VN30 ETF	524	-12	-360	-3,26%	5,65%
SSIAM VNFIN Lead ETF	658	89	161	-2,40%	-11,09%
KIM Growth VNFIN Select ETF	164	-60	-105	-2,89%	-7,73%
SSIAM VN30 ETF	256	5	35	-3,29%	5,21%
SSIAM VN50 ETF	197	0	49	-4,27%	3,19%
Premia MSCI Vietnam ETF	130	0	-34	-4,81%	10,37%
ETF IPAAM VN100	71	0	0	NA	NA
Tổng	51.327	-689	-6.728		

➤ Dòng vốn ETF tại Việt Nam tiếp tục rút ròng trong tháng 9, với giá trị khoảng 689 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2026, các ETF cổ phiếu Việt Nam ghi nhận rút ròng hơn 6,7 nghìn tỷ đồng, giảm 55,3% so với cùng kỳ năm 2025. Diễn biến này cho thấy áp lực rút vốn qua kênh ETF đang dần hạ nhiệt, dù khối ngoại vẫn duy trì xu hướng bán ròng trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Khối Phân Tích & Tư Vấn Đầu Tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT. Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này.

Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo này, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo này. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của VNDIRECT, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

Hội sở

1 Nguyễn Thượng Hiền,
Phường Hai Bà Trưng, Hà Nội
ĐT: +84 24 3972 4568
Fax: +84 24 3972 4568

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Tòa nhà 90 Pasteur,
Phường Sài Gòn, TP. HCM
ĐT: +84 28 7300 0688
Fax: +84 28 3914 6924

Chi nhánh Đà Nẵng

57 Duy Tân,
Phường Hoa Cường, Đà Nẵng
ĐT: +84 511 382 1111
Fax: NA

Chi nhánh Vinh – Nghệ An

204, tờ bản đồ số 01, khối Yên Vinh,
Phường Trường Vinh, Nghệ An
ĐT: +84 23 8730 2886
Fax: NA

Chi nhánh Cần Thơ

Tầng 3 Tòa nhà STS, 11B Hòa Bình,
Phường Ninh Kiều, Cần Thơ
ĐT: +84 710 3766 959
Fax: NA

Chi nhánh Quảng Ninh

Tầng 1, 2, 3, Khu CC Việt Hàn,
Phường Hồng Gai, Quảng Ninh
ĐT: +84 98 8619 695
Fax: NA

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 2, số 11 Hạc Thành
Phường Hạc Thành, Thanh Hóa
ĐT: +84 90 3255 202
Fax: NA

Chi nhánh Bình Dương

Tầng 1, 280 đường 30/04, Khu 03,
Phường Thủ Dầu Một, TP. HCM
ĐT: +84 27 4222 2659
Fax: +84 27 4222 2660

Chi nhánh Nam Định

88-90 Phạm Sư Mạnh,
Phường Nam Định, Ninh Bình
ĐT: +84 22 8352 8819
Fax: NA

THANK YOU!

